CTCP Tập đoàn ST8 (HSX: ST8)

FireAnt

Ngày 30/09/2024	7,880 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-2.0%	**-13.0%**	**-23.5%**

ROE — Q3/24: **7.0%** | +/- YoY ▲ 4.8%

	Q3/24	QoQ	YoY
DT thuần	132 tỷ VNĐ	▼ 25.0 ▼ 15.8%	▲ 132 ▲ 45457%
LN gộp	4.26 tỷ VNĐ	▼ 7.84 ▼ 64.8%	▲ 3.97 ▲ 1367%
LN thuần	3.72 tỷ VNĐ	▲ 8.99 ▲ 171%	▲ 3.10 ▲ 500%
LN sau thuế	3.16 tỷ VNĐ	▼ 14.0 ▼ 81.7%	▲ 2.67 ▲ 544%

	9T 2024	YoY
DT thuần	304 tỷ VNĐ	▲ 302 ▲ 13153%
LN gộp	17.2 tỷ VNĐ	▲ 15.1 ▲ 699%
LN thuần	0.83 tỷ VNĐ	▼ 4.44 ▼ 84.2%
LN sau thuế	21.1 tỷ VNĐ	▲ 18.3 ▲ 658%

Kết quả kinh doanh

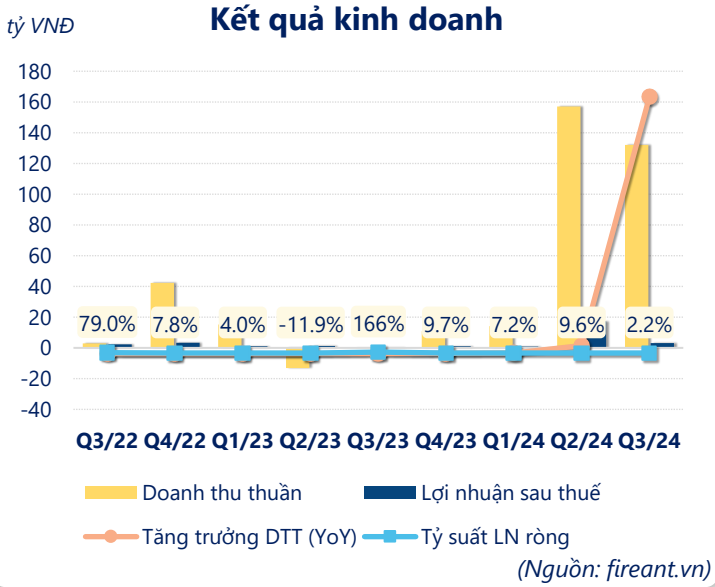

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

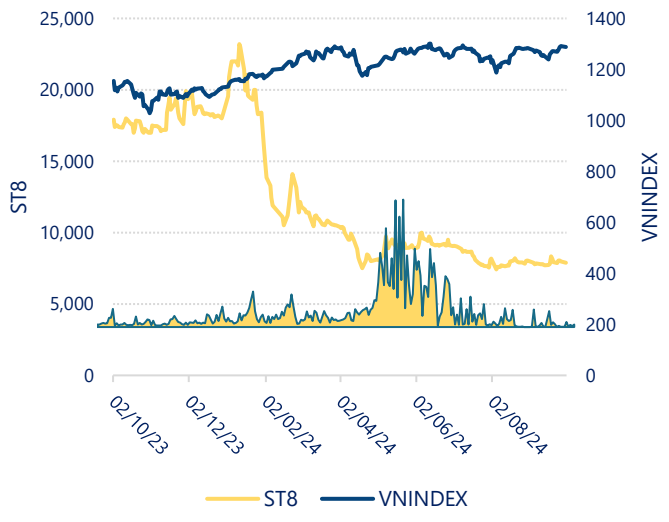

Tăng trưởng lợi nhuận

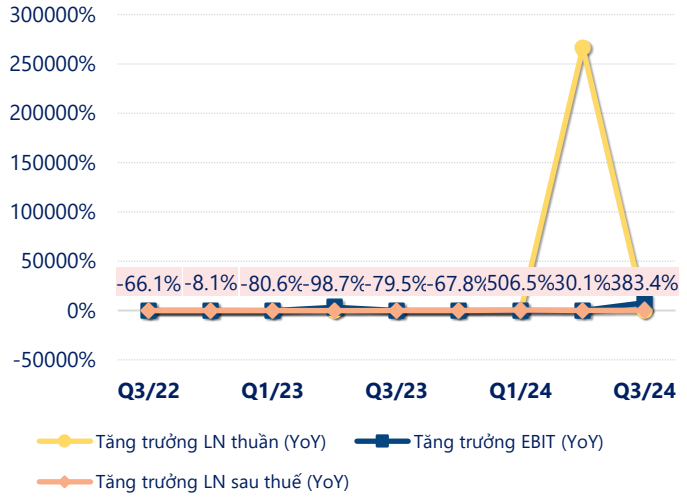

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

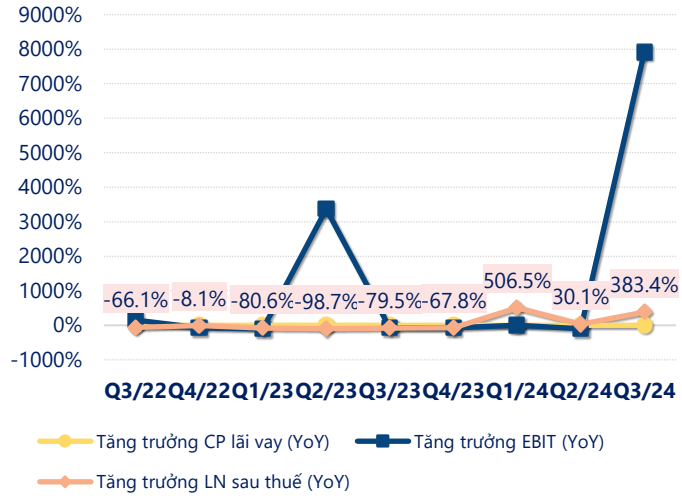

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

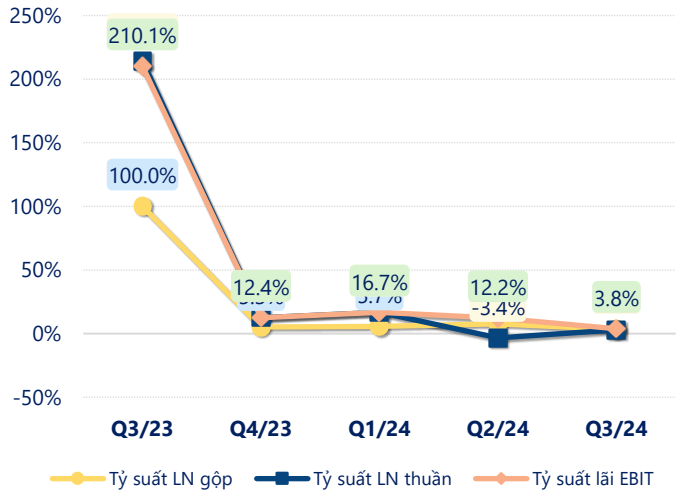

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

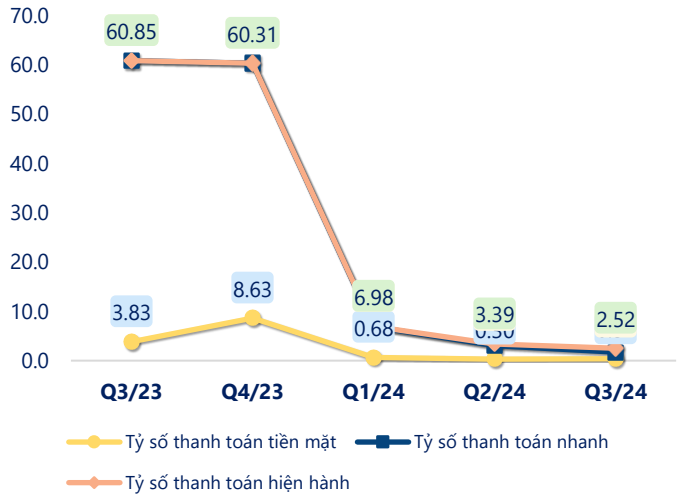

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

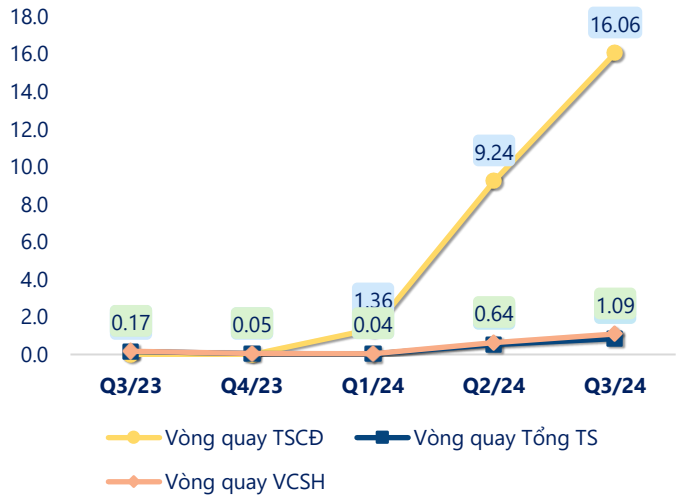

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

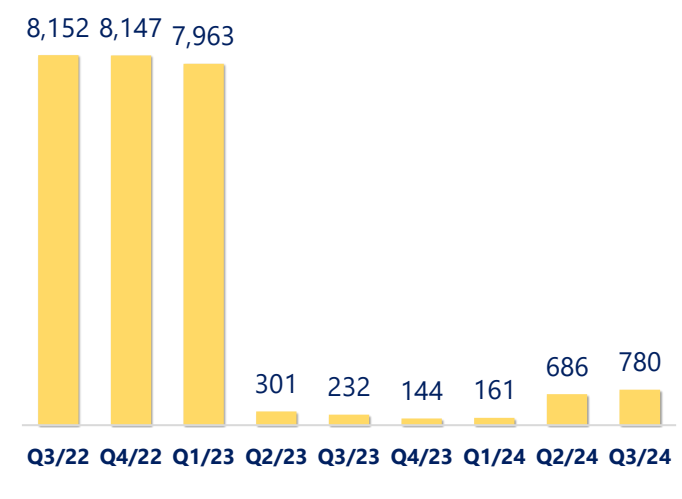

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**132**	**0.29**	**45457%**	**304**	**2.29**	**13153%**
Giá vốn hàng bán	128	0.00		286	0.14	204831%
Lợi nhuận gộp	4.26	0.29	1367%	17.2	2.15	699%
Doanh thu HĐTC	5.17	1.17	342%	11.9	4.95	141%
Chi phí TC	1.52	0.00		19.8	0	
Chi phí lãi vay	1.34	0.00		2.42	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.21	0.00		1.84	0	
Chi phí QLDN	**3.98**	**0.84**	**374%**	**6.70**	**1.83**	**266%**
LN thuần từ HĐKD	3.72	0.62	500%	0.83	5.27	-84.2%
Lợi nhuận khác	**0.01**	**-0.01**	**179%**	**23.3**	**-1.43**	**1730%**
LN trước thuế	3.73	0.61	511%	24.2	3.84	529%
Lợi nhuận sau thuế	**3.16**	**0.49**	**544%**	**21.1**	**2.79**	**658%**
LNST của CĐ cty mẹ	**2.88**	**0.48**	**499%**	**19.0**	**2.66**	**616%**

(Nguồn: fireant.vn)

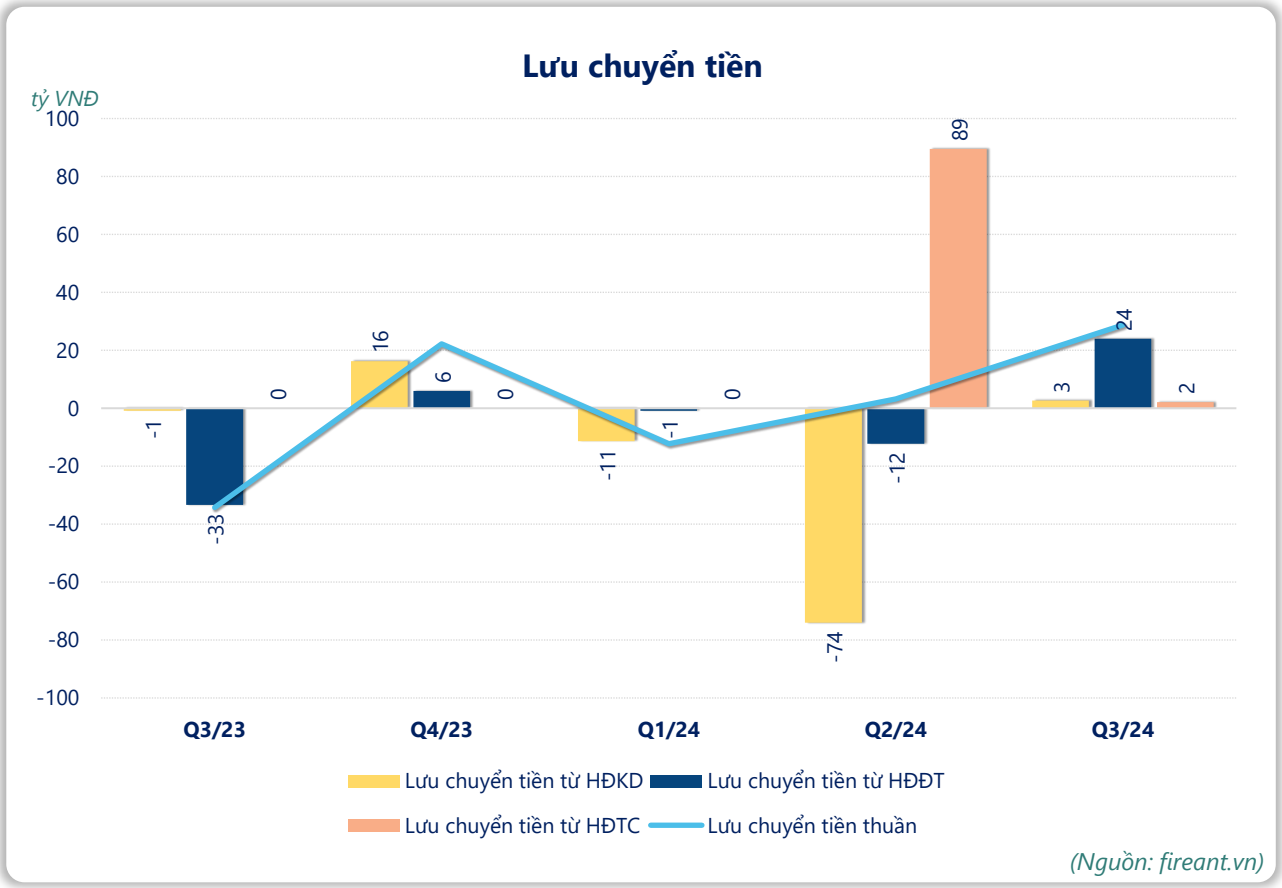

(Nguồn: fireant.vn)